

Quy tắc viết hoa trong Tiếng Việt

I. VIẾT HOA TRÊN CƠ SỞ CÚ PHÁP

1. Viết hoa chữ cái đầu âm tiết thứ nhất của một câu hoàn chỉnh:

Sau dấu chấm câu (.); sau dấu chấm hỏi (?); sau dấu chấm than (!); sau dấu chấm lửng (...); sau dấu hai chấm (:); sau dấu hai chấm trong ngoặc kép (: “...”) và khi xuống dòng.

Viết hoa chữ cái đầu âm tiết thứ nhất của nội dung khoản, điểm, toà nhà, công.... Ví dụ: Khoản A, Điều IV, Nhà E10, Cổng 8, Phòng 201...

Nói chung, phần lớn những người có trình độ THPT trở lên đều hiểu và áp dụng đúng các quy tắc cụ thể này.

2. Viết hoa chữ cái đầu âm tiết thứ nhất của mệnh đề sau dấu chấm phẩy (;) và dấu phẩy (,) khi xuống dòng:

Ví dụ:

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

II. VIẾT HOA DANH TỪ RIÊNG CHỈ TÊN NGƯỜI

1. Tên người Việt Nam

a. Tên thông thường, tên người Việt Nam: Viết hoa chữ cái đầu tất cả các âm tiết của danh từ riêng chỉ tên người.

Ví dụ:

– Triệu Thị Trinh, Lý Công Uẩn, Nguyễn Ái Quốc;

– Trần Đại Nghĩa, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Tài Cẩn;

– Nguyễn Trần Việt Tiến, Lê Giang, Phạm Phương Thảo, Giàng A Páo, Kơ Pa Kơ Long...

b. Tên hiệu, tên gọi nhân vật lịch sử, truyền thuyết: Viết hoa chữ cái đầu tất cả các âm tiết.

Ví dụ: Vua Hùng, Ông Gióng, Bà Trưng, Đinh Tiên Hoàng, Lý Thái Tổ, Trưng Trắc, Bà Triệu...

Chú ý: Tên danh nhân, nhân vật lịch sử được cấu tạo bằng cách kết hợp bộ phận vốn là danh từ chung với bộ phận tên gọi cụ thể cũng được coi là tên riêng và viết hoa theo quy tắc viết hoa tên người.

2. Tên người nước ngoài được phiên chuyển sang tiếng Việt

a. Trường hợp phiên âm qua âm Hán – Việt: Viết theo quy tắc viết tên người Việt Nam.

Ví dụ: Ái Tân Giác La, Thành Cát Tư Hãn, Kim Nhật Thành, Tương Giới Thạch...

b. Trường hợp phiên âm không qua âm Hán – Việt (phiên âm trực tiếp, hoặc phỏng âm sát với cách đọc của nguyên ngữ): Viết hoa chữ cái đầu âm tiết thứ nhất trong mỗi thành tố.

Ví dụ: Vla-di-mia I-lích Lê-nin, Phri-đrich Ăng-ghe-n, Phi-đen Cat-xơ-rô, Kim Châng Un, Pắc Cũn Hê...

* Chú ý: Hiện nay có rất nhiều quan điểm khác nhau về vấn đề phiên âm tên riêng trực tiếp, sát với cách đọc của nguyên ngữ, chẳng hạn:

– Ở khía cạnh chính tả (Lê-nin hay Lênin, Kim Châng Un hay Kim Châng-un, Pu-tin hay Putin);

– Như thế nào là “sát với cách đọc nguyên ngữ” (Ba-rắc Ô-ba-ma hay Bờ-rắc Ô-bá-mờ).

Rất nhiều cơ quan báo chí giữ nguyên các tên riêng loại này như trong nguyên gốc Âu-Mỹ, viết qua ngôn ngữ trung gian như tiếng Anh, tiếng Pháp (Barack Obama, François Hollande) hoặc phiên âm La-tinh của tiếng Hán cho các tên riêng Trung Quốc, Hàn Quốc (Li Tie, Xi Jinping, Park Hang-seo).

III. VIẾT HOA TÊN ĐỊA LÝ

1. Tên địa lý Việt Nam

a. Tên đơn vị hành chính được cấu tạo giữa danh từ chung (tỉnh, huyện, xã...) với tên riêng của đơn vị hành chính đó: Viết hoa chữ cái đầu của các âm tiết tạo thành tên riêng và không dùng gạch nối.

Ví dụ: thành phố Thái Nguyên, tỉnh Nam Định, tỉnh Đắk Lắk...; quận Hải Châu, huyện Gia Lâm, huyện Ea H’leo, thị xã Sông Công, thị trấn Cầu Giát...; phường Nguyễn Trãi, phường Bách Khoa, xã Ia Yeng...

b. Trường hợp tên đơn vị hành chính được cấu tạo giữa danh từ chung kết hợp với chữ số: Viết hoa cả danh từ chung chỉ đơn vị hành chính đó.

Ví dụ: Quận 1, Phường 12...

c. Trường hợp viết hoa đặc biệt: Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

d. Tên địa lý được cấu tạo giữa danh từ chung chỉ địa hình (sông, núi, hồ, biển, cửa, bến, cầu, vũng, lạch, vàm v.v...) với danh từ riêng (có một âm tiết) trở thành tên riêng của địa danh đó: Viết hoa tất cả các chữ cái tạo nên địa danh.

Ví dụ: Hồ Gươm, Lò Đúc, Vũng Tàu, Gành Hào, Cầu Giấy, Mũi Né,...

Chú ý: Với trường hợp danh từ chung chỉ địa hình đi liền với danh từ riêng, không viết hoa danh từ chung mà chỉ viết hoa danh từ riêng (chợ Cầu Diễn, hồ Núi Cốc, vịnh Vũng Rô, hồ Suối Hai,...

e. Tên địa lí được cấu tạo bởi danh từ chỉ hướng hoặc bằng cách kết hợp bộ phận vốn là danh từ chung hay danh từ chỉ hướng với bộ phận tên gọi cụ thể: Viết hoa chữ cái đầu của tất cả các âm tiết tạo thành tên gọi. Đối với tên địa lý chỉ vùng miền riêng được cấu tạo bằng từ chỉ phương hướng kết hợp với danh từ chỉ địa hình thì phải viết hoa các chữ cái đầu mỗi âm tiết.

Ví dụ: Tây Nguyên, Tây Bắc, Đông Bắc, Bắc Bộ, Nam Kỳ, Nam Trung Bộ, Trường Sơn Tây...

2. Tên địa lý nước ngoài được phiên chuyển sang tiếng Việt

a. Tên địa lý đã được phiên âm sang âm Hán Việt: Viết theo quy tắc viết hoa tên địa lý Việt Nam.

Ví dụ: Luân Đôn, Hoa Thịnh Đốn, Hồng Công, Hà Lan, Thụy Sĩ, Ai Cập, Bờ Đào Nha...

b. Tên địa lý phiên âm không qua âm Hán Việt (phiên âm trực tiếp sát cách đọc của nguyên ngữ): Viết hoa theo quy tắc viết hoa tên người nước ngoài quy định tại Điểm 2b, Khoản 2, Mục II bên trên)

Ví dụ: Mát-xcơ-va, Men-bơn, Sing-ga-po, Cô-pen-ha-ghen, Béc-lin...

IV. VIẾT HOA TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐOÀN THỂ

Tên gọi của các cơ quan, tổ chức, công ty... là một đơn vị định danh, tức là một tên riêng nhưng chúng lại không phải là danh từ riêng. Phần lớn tên gọi lại này là một chuỗi từ bao gồm cả danh từ riêng là danh từ chung (hoặc toàn danh từ chung).

Chẳng hạn: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Đây là tên riêng nhưng rõ ràng không thể coi nó là danh từ riêng để có thể viết hoa tất cả các thành tố kết hợp thành tên gọi.

Nguyên tắc viết hoa như sau:

Viết hoa chữ cái đầu của các từ, cụm từ chỉ loại hình cơ quan, tổ chức; chức năng, lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức.

Cụ thể:

(a) Theo quy tắc chung của chuẩn chính tả tiếng Việt, viết hoa chữ cái đầu của âm tiết đầu của cả tên gọi.

(b) Viết hoa chữ cái âm tiết đầu của bộ phận danh từ chung chỉ loại hình cơ quan, nhiệm vụ, chức năng...

(c) Viết hoa bộ phận lấy làm danh hiệu dù nó là danh từ chung (vì đã được riêng hoá).

(d) Địa điểm, địa danh... viết hoa như quy định ở Mục II.

Ví dụ:

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội

(a) (b) (b) (d)

Ủy ban nhân dân phường Bách Khoa

(a) (c)

1. Tên cơ quan, tổ chức của Việt Nam

Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết đầu tiên và các âm tiết đầu của các bộ phận tạo thành tên riêng.

Ví dụ:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- Trường Đại học Bách khoa Hà Nội;
- Trường Tiểu học Lê Văn Tám;
- Nhà máy Cơ khí Nông nghiệp I;
- Công ty Cổ phần Đầu tư Tư vấn và Thiết kế xây dựng Nam Bình;
- Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Hội Sinh viên Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Nghiên cứu khoa học.

Trường hợp viết hoa đặc biệt:

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương Đảng.

2. Tên cơ quan, tổ chức, công ty nước ngoài

a. Tên đã dịch nghĩa: Viết hoa theo quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức của Việt Nam.

Ví dụ: Liên hợp quốc (UN), Tổ chức Y tế thế giới (WHO), Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)....

b. Tên được sử dụng trong văn bản ở dạng viết tắt: Viết bằng chữ in hoa như nguyên ngữ hoặc chuyển tự La-tinh nếu nguyên ngữ không thuộc hệ La-tinh. Tùy từng trường hợp, có thể ghi thêm tên dịch nghĩa hoặc ghi thêm tên nguyên dạng không viết tắt

Ví dụ: WTO, UNDP, UNESCO, NATO, APEC, WB (Ngân hàng Thế giới), hoặc WB (World Bank), FSB (Cơ quan An ninh Liên bang Nga).

c. Tên như một thương hiệu: Viết như nguyên ngữ hoặc chuyển tự La-tinh nếu nguyên ngữ không thuộc hệ La-tinh.

Ví dụ: Apple, Microsoft, Facebook, Huawei.

Hiện nay, xu hướng viết như nguyên ngữ hoặc chuyển tự La-tinh đang chiếm ưu thế.

V. VIẾT HOA CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC (VIẾT HOA TU TỪ)

1. Danh từ chung đã riêng hóa hoặc trường hợp đặc biệt

Viết hoa chữ cái đầu của từ, cụm từ chỉ tên gọi đó trong trường hợp dùng trong một nhân xưng, đứng độc lập và thể hiện sự trân trọng.

Ví dụ:

- Bác, Người (chỉ Chủ tịch Hồ Chí Minh), Đảng (chỉ Đảng Cộng sản Việt Nam).
- Nhân dân, Nhà nước...

2. Tên dân tộc tại Việt Nam

a. Tên dân tộc:

Ví dụ: Kinh, Tày, Hà Nhì, Chứt, La Hủ, Vân Kiều...

b. Tên người, tên địa lí và tên các dân tộc Việt Nam thuộc các dân tộc thiểu số anh em có cấu tạo từ đa âm tiết (các âm tiết đọc liền nhau): Đối với mỗi bộ phận tạo thành tên riêng, viết hoa chữ cái đầu và có gạch nối giữa các âm tiết.

Ví dụ

- Ê-đê, Ba-na, Xơ-đăng, Tà-ôi.
- Kơ-pa Kơ-long, Nơ-trang-long.

Tuy nhiên, xu hướng viết như Diêm (a) hoặc La-tinh hoá (Ksor Phước, Y Tru Alio) ngày càng được sử dụng rộng rãi.

3. Tên các huân chương, huy chương, các danh hiệu vinh dự

Viết hoa chữ cái đầu của các âm tiết của các thành tố tạo thành tên riêng và các từ chỉ thứ, hạng.

Ví dụ:

- Huân chương Độc lập hạng Nhất;

- Huân chương Sao vàng;
- Anh hùng Lao động;
- Nhà giáo Nhân dân;
- Thầy thuốc Nhân dân;
- Nghệ sĩ Ưu tú.

4. Tên chức vụ, học vị, danh hiệu

Viết hoa tên chức vụ, học vị nếu đi liền với tên người cụ thể.

Ví dụ:

- Đại tướng Võ Nguyên Giáp;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam;
- Tổng thư ký Liên hợp quốc António Guterres.
- Giáo sư Hoàng Tụy;

5. Tên các ngày lễ, ngày kỷ niệm

Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết tạo thành tên gọi ngày lễ, ngày kỷ niệm.

Ví dụ: ngày Quốc khánh 2/9, ngày Quốc tế Lao động 1/5, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11...

6. Tên các sự kiện lịch sử và các triều đại

Tên các sự kiện lịch sử: Viết hoa chữ cái đầu của các âm tiết tạo thành sự kiện và tên sự kiện, trong trường hợp có các con số chỉ mốc thời gian thì ghi bằng chữ và viết hoa chữ đó.

Ví dụ:

- Phong trào Cần vương, Phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh, Cách mạng tháng Tám, Phong trào Phụ nữ Ba đảm đang;
- Tên các triều đại: Triều Lý, Triều Trần, Nhà Nguyễn.

7. Tên các loại văn bản

Viết hoa chữ cái đầu của tên loại văn bản và chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên riêng của văn bản trong trường hợp nói đến một văn bản cụ thể.

Ví dụ:

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng;
- Bộ luật Dân sự;
- Luật Giao dịch điện tử;
- Luật An ninh mạng.

Trường hợp viện dẫn các điều, khoản, điểm của một văn bản cụ thể thì viết hoa chữ cái đầu của điều, khoản, điểm

Ví dụ:

- Căn cứ Điều 10 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 5 của Luật Giao dịch điện tử.

8. Tên các tác phẩm, sách báo, tạp chí

Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên tác phẩm, sách báo

Ví dụ: tác phẩm Đường khách mệnh, từ điển Bách khoa toàn thư, tạp chí Cộng sản, tạp chí Nghiên cứu quốc tế...

9. Tên các năm âm lịch, ngày tiết, ngày tết, ngày và tháng trong năm

a. Tên các năm âm lịch: Viết hoa chữ cái đầu của tất cả các âm tiết tạo thành tên gọi.

Ví dụ: Quý Sửu, Tân Ty, Bính Tuất, Mậu Thân, Kỷ Hợi....

b. Tên các ngày tiết và ngày tết: Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên gọi.

Ví dụ: tiết Lập xuân, tiết Đại hàn, tết Đoan ngọ, tết Trung thu, tết Nguyên đán...

Viết hoa chữ Tết trong trường hợp dùng để thay cho một tết cụ thể (như Tết thay cho tết Nguyên đán).

c. Tên các ngày trong tuần và tháng trong năm: Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết chỉ ngày và tháng trong trường hợp không dùng chữ số:

Ví dụ: thứ Hai; thứ Tư; tháng Năm; tháng Tám...

Nếu dùng chữ số, viết hoa danh từ chung (Tháng 8, Tháng 10...).

10. Tên gọi các tôn giáo, giáo phái, ngày lễ tôn giáo

Tên gọi các tôn giáo, giáo phái: Viết hoa chữ cái đầu của các âm tiết tạo thành tên gọi.

Ví dụ: đạo Cơ Đốc, đạo Tin Lành... hoặc chữ cái đầu của âm tiết tạo thành tên gọi như: Nho giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo...

Tên gọi ngày lễ tôn giáo: Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên gọi.

Ví dụ: lễ Phục sinh, lễ Phật đản, lễ Vu lan...

11. Từ và cụm từ chỉ các con vật, đồ vật, sự vật được dùng làm tên riêng của nhân vật

Viết hoa chữ cái đầu của âm tiết tạo thành tên riêng.

Ví dụ:

- (chú) Chuột, (bác) Gấu, (cô) Chào Mào, (chị) Sáo Nâu;
- (bác) Nồi Đồng, (cô) Chổi Rơm, (anh) Cắn Cẩu;

- (ông) Mặt Trời, (chị) Mặt Trăng;
- Đế Mèn phiêu lưu kí;
- Sao không về Vàng ơi?

Như vậy, vấn đề viết hoa tên riêng quả thực không hề đơn giản chút nào. Đa phần chúng ta viết theo thói quen, mà thói quen đó không phải lúc nào cũng tuân theo các quy chuẩn do các cơ quan chức năng có thẩm quyền ban hành.

Có những hình thức viết hoa hiện chưa được coi là chuẩn (như viết nguyên dạng tên riêng theo nguyên ngữ hoặc chuyển tự La-tinh – Donald Trump, Vladimir Putin, Xi Jinping) nhưng lại chứng tỏ được tính hợp lý của nó trong bối cảnh hội nhập và phát triển hiện nay, và do vậy được đông đảo mọi người sử dụng. Song cũng có hình thức viết hoa cũng được nhiều người viết nhưng lại không dựa trên các căn cứ ngôn ngữ học xác đáng (như Nhà máy Thủy Điện Hoà Bình, Trường Đại học Kinh Tế).

Thái độ tiếp cận đúng đắn với vấn đề viết hoa tên riêng là cần phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định mới nhất của pháp luật Việt Nam về vấn đề này. Song song với đó, tiếp tục nghiên cứu vấn đề chuẩn hoá cách viết hoa tên riêng trên tinh thần kế thừa những thành tựu đã đạt được đồng thời sẵn sàng đổi mới trong những trường hợp thực tế đời sống yêu cầu.

Viết hoa đúng cũng là góp phần làm trong sáng tiếng Việt của chúng ta.

Các tài liệu tham khảo:

[Nghi quyết số 351/2017/UBTVQH14](#)

Quyết định số 07/2003/QĐ-BGDĐT

[Thông tư số 01/2011/TT-BNV](#)